

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ R
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2021/HS-ST
Ngày 15 tháng 9 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ R - TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Ca Kiều Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thành Nhạn - Cán bộ Hưu trí, nguyên Hiệu trưởng Trường trung học cơ sở H

Bà Cao Thị Mỹ Phượng - Giáo viên Trường tiểu học Tân Thạnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Khắc Hải, cán bộ Tòa án nhân dân thị xã R, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã R, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Hồng Mộng, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã R, tỉnh Bạc Liêu tiến hành mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 45/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2021 đối với:

Bị cáo: **Nguyễn Minh D**, sinh ngày 20/4/1993 tại Bạc Liêu; nơi cư trú: Khóm 4, phường H, thị xã R, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; cha không rõ, mẹ tên Nguyễn Kiều T; anh, chị, em ruột có 04 người, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2000; Tiền án, tiền sự: Không, bị cáo tại ngoại (có mặt).

Bị hại: Anh Nguyễn Chí L, sinh năm 1996. Địa chỉ: Khóm 4, phường H, thị xã R, tỉnh Bạc Liêu, (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ, ngày 03/02/2021, bị cáo Nguyễn

Minh D đi bộ từ nhà thuộc Ấp 4, phường H, thị xã R, tỉnh Bạc Liêu đến khu vực nhà anh Nguyễn Chí L ngụ cùng địa chỉ để hái bông so đũa, khi đến nhà anh L, bị cáo phát hiện một điện thoại di động của anh L nhãn hiệu Samsung A7, màu xanh, có ốp lưng bằng nhựa để trên ghế đá bên hông nhà không người trông coi, nên bị cáo lén lút trộm cắp chiếc điện thoại trên bỏ vào túi quần bên phải đang mặc trên người rồi mang điện thoại cất giấu vào bụi rậm cách nhà bị cáo 200m. Sự việc được anh L trình báo Công an phường H. Qua làm việc, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xác định địa điểm cất giấu điện thoại.

Tại Kết luận định giá tài sản số 19/KL-HĐĐGTS ngày 01/03/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thị xã R kết luận: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung A7 màu xanh, có giá trị còn lại là 3.231.000 đồng; 01 (một) một ốp lưng điện thoại bằng nhựa không định giá được do không đủ thông tin về tài sản.

Tại Cáo trạng số 48/CT-VKS ngày 27/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã R, tỉnh Bạc Liêu truy tố bị cáo Nguyễn Minh D về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ quyền công tố, giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo Nguyễn Minh D về tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị áp khoản 1 Điều 173, điểm s, i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã giao trả lại cho bị hại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung A7 màu xanh và ốp lưng điện thoại theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng dân sự là phù hợp. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại nhận tài sản và không có yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai bị hại. Hội đồng xét xử, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ ngày 03/02/2021, tại nhà anh Nguyễn Chí L thuộc Khóm 4, phường H, thị xã R, tỉnh Bạc Liêu bị cáo Nguyễn Minh D đã thực hiện hành vi lén lút trộm cắp

một điện thoại di động hiệu Sam sung A7 màu xanh của anh L, có giá trị qua định giá là 3.231.000 đồng. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thị xã R truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo: Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định pháp luật và bị cáo biết rõ việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vì tính lười lao động, muốn chiếm đoạt tài sản người khác để phục vụ nhu cầu cá nhân nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của anh Nguyễn Chí L được pháp luật công nhận và bảo vệ, làm ảnh hưởng về an ninh trật tự, an toàn xã hội, thể hiện tính xem thường pháp luật của bị cáo. Do đó, cần có mức án phù hợp để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, đảm bảo được việc cải tạo, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo và cũng để răn đe, phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo không có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, trong giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên được xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo, khắc phục, sửa chữa sai lầm, sớm trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu hồi và giao trả cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Chí L 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A7, màu xanh, có ốp lưng bằng nhựa theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Chí L không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[7] Xét đề nghị của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử xét thấy: Đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, phù hợp pháp luật nên được chấp nhận toàn bộ.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Minh D phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh D phạm tội “Trộm cắp tài sản”, xử phạt bị cáo 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình: Trả lại cho anh Nguyễn Chí L 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A7, màu xanh, có ốp lưng bằng nhựa (anh L đã nhận lại tài sản theo Biên bản ngày 23/02/2021).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 1, Điều 135; khoản 2, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Minh D phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã R.

Án xử công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND thị xã R;
- Công an thị xã R;
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã R;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu.

(Đã ký)

Ca Kiều Nguyệt